

**CÔNG TY CPTH GỖ TÂN MAI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 25./CV.GTM

V/v: Công bố Báo cáo thường niên  
năm 2023

Đồng Nai, ngày 10 tháng 04 năm 2024

Kính gửi: - Ủy Ban Chứng khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên Công ty : Công ty Cổ Phần Tổng Hợp Gỗ Tân Mai
- Mã chứng khoán: TMW
- Địa chỉ: 84, Nguyễn Văn Hoa, P.Thống Nhất, Tp Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai
- Điện thoại : 0251 3823730 Fax: 0251 3823731
- Loại thông tin công bố:  
 24h  72h  Yêu cầu  Bất thường  Định kỳ
- Nội dung của thông tin công bố:

Báo cáo thường niên năm 2023 của Công ty Cổ Phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai

- Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 10 tháng 04 năm 2024 tại đường dẫn <http://wood-tanmai.com.vn>, mục “Quan hệ cổ đông”.

Chúng tôi xin cam kết thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố .

Trân trọng./.

**GIÁM ĐỐC**



**DUONG THI MY DUNG**

# CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI



Phường Thông Nhất – Biên Hòa – Đồng Nai

Điện thoại: 0251. 3822258 – 3822273 Fax: 0251 3823 731

Website : [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn) – Email: [gotanmai@gotanmai.vn](mailto:gotanmai@gotanmai.vn)

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2023



Tháng 04 năm 2023

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI**  
**NĂM 2023**

**I. Thông tin chung**

**1. Thông tin khái quát**

- Tên giao dịch: CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG HỢP GỖ TÂN MAI
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 3600254266  
Đăng ký lần đầu: ngày 24/02/2006  
Đăng ký thay đổi lần thứ 8: ngày 05/04/2023.  
Nơi đăng ký kinh doanh : Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai
- Vốn điều lệ : 46.623.500.000 đồng
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu : 46.623.500.000 đồng
- Địa chỉ: số 84, đường Nguyễn Văn Hoa, P.Thống Nhất, Tp Biên Hòa, Đồng Nai
- Số điện thoại : (84-0251) 3822258/ 8880201
- Số fax : (84-0251) 3823 731
- Website : [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn)
- Mã cổ phiếu : TMW

**\* Quá trình hình thành và phát triển**

Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai là một trong những đơn vị SXKD lâu đời nhất tại miền Nam, có lịch sử hình thành từ năm 1905 do người Pháp quản lý.

- Năm 1954 giao lại cho chính quyền miền Nam tiếp tục sản xuất đến 30/4/1975.
- Tháng 5/1975 Nhà máy được tiếp quản với tên Nhà máy Gỗ Tân Mai.
- Tháng 1/1992 đổi tên: Công ty Tổng Hợp Chế Biến Gỗ Tân Mai là doanh nghiệp nhà nước.
- Ngày 21/11/2005 UBND tỉnh Đồng Nai quyết định cổ phần hóa Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai.
- Tháng 3/2006 Công ty Tổng hợp Chế biến Gỗ Tân Mai được chuyển thành Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai, theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4703000308 ngày 24/02/2006 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Đồng Nai cấp, đăng ký thay đổi lần thứ 08 ngày 05/04/2023 với mã số Doanh nghiệp 3600254266.
- Quá trình tăng vốn điều lệ tính từ khi cổ phần hóa: Từ khi cổ phần hóa đến nay Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai chưa tiến hành tăng vốn.

**2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh**

**2.1. Ngành nghề kinh doanh chính trong năm 2023**

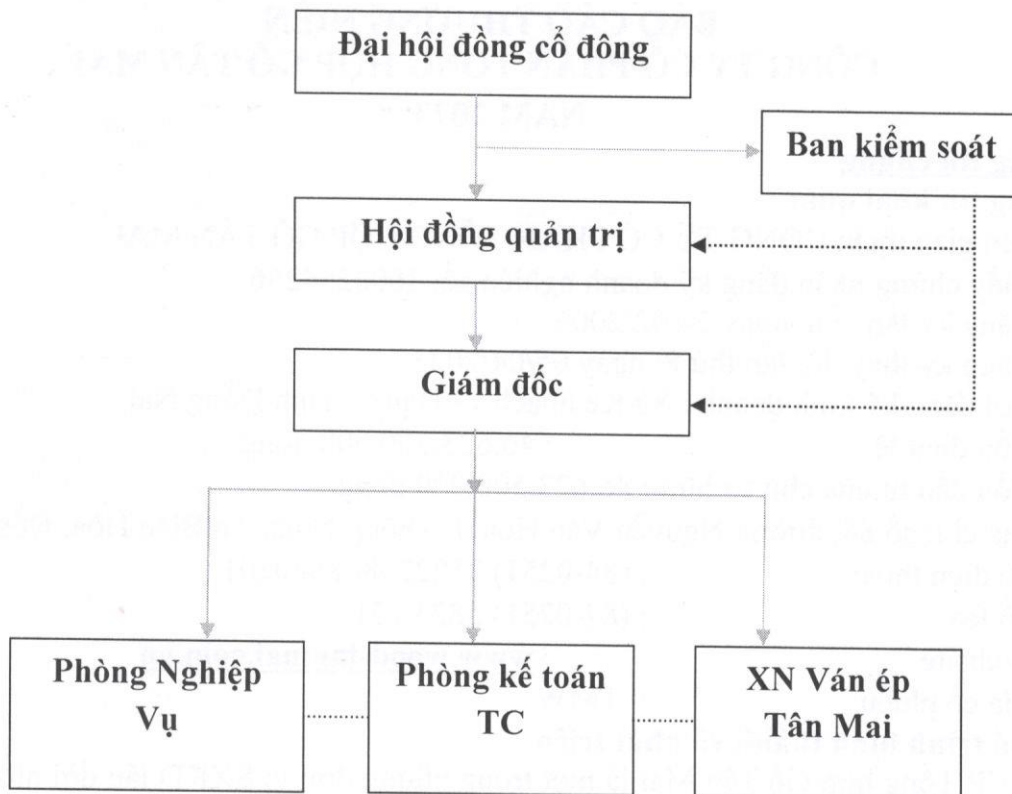
- Sản xuất, chế biến gỗ
- Cho thuê kho bãi
- Kinh doanh mua bán nông sản

**2.2. Địa bàn kinh doanh :**

- Sản phẩm mang thương hiệu “Ván ép Tân Mai” nhiều năm liền đạt danh hiệu **Hàng Việt Nam chất lượng cao** được tiêu thụ trong nước và xuất khẩu sang Thái Lan.

**3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý**

**3.1. Mô hình quản trị.**



### 3.2. Cơ cấu bộ máy quản lý.

Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai được tổ chức và điều hành theo mô hình Công ty Cổ phần, tuân thủ các quy định của Luật Doanh Nghiệp Việt Nam và các văn bản pháp luật hiện hành.

#### 3.2.1. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan quyền lực cao nhất trong Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai, bao gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết. ĐHĐCĐ có nhiệm vụ thảo luận và thông qua các báo cáo tài chính hàng năm, báo cáo của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty về tình hình hoạt động kinh doanh và quản lý Công ty, quyết định các phương án phát triển dài hạn của Công ty, sửa đổi bổ sung Điều lệ Công ty, bầu, bãi nhiệm Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, và các quyền khác theo Điều lệ Công ty và theo pháp luật hiện hành.

#### 3.2.2 Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị do ĐHĐCĐ bầu ra gồm 4 thành viên trong đó 01 chủ tịch Hội đồng quản trị và 03 thành viên với nhiệm kỳ 5 năm. Thành viên HĐQT có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

HĐQT nhân danh Công ty quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích và quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác trong công ty. Quyền và nghĩa vụ của HĐQT do pháp luật, Điều lệ Công ty và Nghị quyết ĐHĐCĐ quy định.

#### 3.2.3. Ban kiểm soát



Ban kiểm soát của Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai bao gồm 3 thành viên do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Nhiệm kỳ của Ban kiểm soát không quá 5 năm; kiểm soát viên có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Ban kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh ...nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của các cổ đông. Ban kiểm soát hoạt động độc lập với HĐQT và Ban giám đốc

#### **3.2.4. Ban Giám đốc**

Ban điều hành hiện tại của Công ty bao gồm 1 Giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm, nhiệm kỳ của Giám đốc không quá 5 năm. Giám đốc điều hành quyết định các vấn đề liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty, chịu trách nhiệm trước HĐQT và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

#### **3.2.5. Phòng Nghiệp Vụ**

- Tham mưu Ban Giám đốc tổ chức bộ máy SXKD, bố trí nhân sự phù hợp với yêu cầu phát triển của công ty về công tác lao động tiền lương, khen thưởng kỷ luật, hành chính... các chế độ cho người lao động (tuyển dụng, thôi việc, bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, nghỉ hưu, bảo hiểm...) công tác bảo vệ nội bộ, an ninh trật tự, công tác quản lý sử dụng tài sản.
- Quản lý văn thư lưu trữ giấy tờ sổ sách hành chính, con dấu, hồ sơ lý lịch người lao động đang làm việc trong công ty.
- Xây dựng lịch công tác, phục vụ các cuộc họp, hội nghị, lập kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ và thi nâng cấp, nâng bậc cho người lao động.
- Khai thác thực hiện các chức năng kinh doanh thương mại nội địa, mọi nguồn lợi phù hợp với chức năng, quy mô hoạt động của công ty để đem lại hiệu quả cao nhất.
- Theo dõi các phương án kinh doanh đã ký kết, thực hiện các thủ tục về mua, bán, thanh lý máy móc thiết bị. Tham gia quyết toán các dự án đầu tư.
- Dự báo và cập nhật thường xuyên giá cả các sản phẩm, dịch vụ cùng tính năng của Công ty đang lưu thông trên thị trường nhằm đề ra các chính sách giá hợp lý.
- Đảm bảo chất lượng cũng như dịch vụ cung cấp tốt nhất cho khách. Khai thác tối đa mã bằng sẵn có tại công ty.

#### **3.2.6. Phòng Kế toán-Tài chính**

- Căn cứ vào đặc điểm sản xuất kinh doanh của Công ty để lựa chọn hình thức tổ chức kế toán và bộ máy kế toán phù hợp, hợp lý.
- Tổ chức thực hiện công tác tài chính kế toán cũng như giám sát, kiểm tra việc thực hiện các chế độ báo cáo theo qui định hiện hành.
- Xây dựng kế hoạch tài chính, tín dụng, huy động kịp thời các nguồn vốn sẵn có vào hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Đảm bảo sử dụng các nguồn tài chính có hiệu quả.
- Tổ chức thanh toán tiền và thu hồi công nợ.

- Quản lý chặt chẽ vốn đầu tư cho xây dựng cơ bản và thanh quyết toán các công trình xây dựng cơ bản hoàn thành.

#### 4. Định hướng phát triển

##### 4.1. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty

Công ty đã lấp đầy kho trống tại các kho.

##### 4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn.

Đối với ngành chế biến gỗ: Công ty không chủ trương đầu tư mở rộng sản xuất do có khó khăn về lực lượng lao động mà tiếp tục phát triển các sản phẩm có ưu thế cạnh tranh cao như ván ép chịu nước, ván ép dùng làm đồ gỗ nội thất, ván veneer.

##### 4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty.

Vì mục tiêu phát triển lâu dài và bền vững Công ty tuân thủ những quy định đối với việc bảo vệ môi trường, an toàn lao động, phòng chống cháy nổ, tạo công ăn việc làm, đảm bảo chế độ phúc lợi cho người lao động. Đóng góp tích cực vào các hoạt động xã hội nhằm chia sẻ trách nhiệm với cộng đồng.

#### 5. Các rủi ro

##### Ngành chế biến gỗ

- Ngành chế biến gỗ đang rất khó khăn về thị trường đầu ra.
- Nguyên liệu gỗ trong nước mới chỉ đáp ứng được 75% nhu cầu, còn lại phải nhập khẩu. Chất lượng gỗ rừng trồng trong nước còn thấp do khai thác sớm cũng tác động đến chất lượng, giá thành và sức cạnh tranh của sản phẩm.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2023

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

#### 1.1. Kết quả hoạt động kinh doanh :

- Tổng doanh thu: 93.590 triệu đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 12.714 triệu đồng

Tổng doanh thu trong năm 2023 tăng 46.751 triệu đồng so với cùng kỳ báo cáo năm 2022 tương ứng tỷ lệ tăng 99,81%. Tình hình cho thuê kho, nhà xưởng đã khai thác được toàn bộ diện tích.

#### 1.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch :

Đơn vị tính: Triệu đồng

| STT | Chỉ tiêu           | Đơn vị tính | KH năm 2023 | Thực hiện 2023 | Thực hiện 2022 | %TH/ KH | % TH/Cky |
|-----|--------------------|-------------|-------------|----------------|----------------|---------|----------|
| 1   | Tổng doanh thu     | Trđ         | 30.000      | 93.590         | 46.839         | 312%    | 199,8%   |
|     | a. Doanh thu thuần | Trđ         | 30.000      | 91.860         | 45.677         | 306%    | 201%     |
|     | Trg đó: + Ván ép   | Trđ         | 16.000      | 21.897         | 28.628         | 137%    | 76,49%   |
|     | + Kho cho thuê     | Trđ         | 14.000      | 18.930         | 16.969         | 135%    | 111,5%   |
|     | + Nông sản         | Trđ         | -           | 51.033         | -              | -       | -        |



|   |                       |     |       |        |       |                |
|---|-----------------------|-----|-------|--------|-------|----------------|
|   | + Khác                | Trđ | -     | 80     | -     | -              |
|   | b.Dthu hđtc, dt khác  | Trđ | -     | 1.730  | 1.162 | 148,8%         |
| 2 | LN trước thuế         | Trđ | 6.000 | 12.714 | 7.886 | 212%<br>161%   |
| 3 | Tỉ suất LNST/ vốn CSH | %   | -     | 11,5   | 7,6   | -              |
| 4 | Các khoản nộp NSNN.   | Trđ | 2.500 | 5.803  | 4.480 | 232%<br>129,5% |
| 5 | Tỉ lệ chia cổ tức     | %   | 10    |        | 8     | -              |

## 2. Tổ chức và nhân sự :

Danh sách Ban điều hành gồm: Hội Đồng Quản Trị, Ban Giám Đốc, Ban Kiểm Soát và những thay đổi của HĐQT trong năm 2023: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025 : 4 thành viên

### Họ tên

### Chức danh

#### \* Hội đồng Quản Trị:

|                        |                                       |
|------------------------|---------------------------------------|
| Ông Phạm Đức Bình      | Chủ tịch HĐQT                         |
| Bà Dương Thị Mỹ Dung   | Phó Chủ tịch HĐQT                     |
| Bà Phạm Ngọc Tuyết Vân | TV. HĐQT (miễn nhiệm ngày 26/04/2023) |
| Bà Lê Thị Thanh Tuyền  | TV. HĐQT                              |
| Ông Phạm Lan Đình      | TV. HĐQT                              |

#### \* Ban Giám đốc:

|                      |                  |
|----------------------|------------------|
| Bà Dương Thị Mỹ Dung | Giám đốc Công ty |
|----------------------|------------------|

#### \* Ban Kiểm Soát:

|                         |            |
|-------------------------|------------|
| Bà Lê Thị Xuân Hằng     | Trưởng ban |
| Bà Nguyễn Thị Kim Trang | Thành viên |
| Bà Mai Xuân             | Thành viên |

### 2.1. Sơ yếu lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị

#### PHẠM ĐỨC BÌNH – Chủ tịch hội đồng quản trị

|                        |   |
|------------------------|---|
| Họ và tên              | : PHẠM ĐỨC BÌNH                                 |
| Giới tính              | : Nam   |
| Ngày sinh              | : 1966  |
| Nơi sinh               | : Đồng Nai                                      |
| Số CCCD                | : 075066015581 cấp ngày 12/08/2022 tại Đồng Nai |
| Quốc tịch              | : Việt Nam                                      |
| Dân tộc                | : Kinh  |
| Địa chỉ thường trú     | : 183, KP 4, p. Bình Đa, TP Biên Hòa, Đồng Nai  |
| Số điện thoại liên lạc | : 0913 851 286                                  |
| Trình độ chuyên môn    | : kinh doanh                                    |
| Quá trình công tác     |   |

| Từ năm | Đến năm | Chức danh   |
|--------|---------|---|
| 1995   | nay     | Chủ tịch hội đồng TV - Giám đốc Cty TNHH Thanh Bình |

|         |     |  |
|---------|-----|--|
| 2015    | nay | Chủ tịch HĐQT Cty Cp đầu tư phát triển HT Cao Bằng |
| 2016    | nay | Chủ tịch HĐQT Cty CP đầu tư & XD công trình 79     |
| 2020    | nay | Chủ tịch HĐQT Công ty CPTH Gỗ Tân Mai              |
| 10/2023 | nay | Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải thủy bộ Kiên Giang    |

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ : Chủ tịch hội đồng quản trị  
 chức đăng ký giao dịch: Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ Chủ tịch hội đồng thành viên  
 tại tổ chức khác: Công ty TNHH Thanh Bình

- Chủ tịch HĐQT Cty Cp đầu tư phát triển HT Cao Bằng
- Chủ tịch HĐQT Cty CP đầu tư & XD công trình 79
- Chủ tịch HĐQT Cty CP Vận tải thủy bộ Kiên Giang
- Chủ tịch HĐQT Cty TNHH Ca Cao Trọng Đức

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2023: 2.191.600 cổ phần chiếm 47,01 %

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

**DƯƠNG THỊ MỸ DUNG** – Giám đốc Công ty kiêm P.Chủ tịch Hội đồng quản trị

Họ và tên : **DƯƠNG THỊ MỸ DUNG**  
 Giới tính : Nữ  
 Ngày sinh : 14/04/1966  
 Nơi sinh : Biên Hòa, Đồng Nai  
 Số CCCD : 074166005354 cấp ngày 12/08/2021 tại  
 Cục cảnh sát QLHC về TT xã hội Đồng Nai  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : 23 Lữ Mạnh, P.Thanh Bình, Biên hòa, Đồng Nai  
 Số điện thoại liên lạc : 0913 982908  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ quản trị kinh doanh  
 Quá trình công tác

| <i>Từ năm</i> | <i>Đến năm</i> | <i>Chức danh</i>  |
|---------------|----------------|---|
| 1989          | 1993           | Nhân viên Công ty Donavik   |
| 1993          | 1996           | Nhân viên Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai                     |
| 1996          | 1997           | Phó Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai                           |
| 1997          | 2005           | Trưởng Phòng Kế toán – Công ty THCB Gỗ Tân Mai                        |
| 2006          | 12/2015        | Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai |
| 01/2016       | Nay            | P.CT HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai           |



Chức vụ công tác hiện nay tại : P.CT Hội Đồng Quản Trị kiêm Giám đốc  
 Tổ chức đăng ký giao dịch Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai  
 Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không  
 Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2023: 1.137.439 cổ phần chiếm 24,39%/vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- Cá nhân : 12.750 cổ phần, chiếm 0,27% vốn điều lệ  
 - Đại diện : 1.124.689 cổ phần, chiếm 24,12% vốn điều lệ (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan:

Chị: Cao Thị Cúc, sở hữu 5.000 cổ phần, chiếm 0,107% vốn điều lệ  
 Anh: Cao Tấn Thanh, sở hữu 14.950 cổ phần, chiếm 0,32% vốn điều lệ  
 Em: Cao Thị Ánh Tuyết, sở hữu 11.000 cổ phần, chiếm 0,24% vốn điều lệ

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

#### **LÊ THỊ THANH TUYỀN** – Thành viên hội đồng quản trị

Họ và tên : **LÊ THỊ THANH TUYỀN**  
 Giới tính : Nữ  
 Ngày sinh : 30/09/1983  
 Nơi sinh : Bình Định  
 Số CCCD : 052183005983 cấp ngày 29/6/2021 tại Cục cảnh sát QLHCTTXH  
 Quốc tịch : Việt Nam  
 Dân tộc : Kinh  
 Địa chỉ thường trú : I2/5 Nguyễn Văn Trỗi, KP6, P. Trung Dũng, TP.Biên hòa, Đồng Nai  
 Số điện thoại liên lạc :  
 Trình độ chuyên môn : Thạc sĩ QTKD  
 Quá trình công tác

| <b>Từ năm</b> | <b>Đến năm</b> | <b>Chức danh</b>  |
|---------------|----------------|---|
| 10/2005       | 8/2011         | NV VP Cty TNHH Orange Fashion, thị trấn Đông Tân, Dĩ An, Bình Dương           |
| 8/2011        | 5/2015         | NV Phòng Thành viên & Liên kết Tổng Cty CNTP Đồng Nai                         |
| 6/2015        | 01/2016        | NV Phòng Nghiệp vụ tổng hợp Tổng Cty CNTP Đồng Nai                            |
| 02/2016       | 8/2018         | Phó Phòng Thành viên & Liên kết Tổng Cty CNTP Đồng Nai                        |
| 8/2018        | 03/2020        | P.phòng Kế hoạch tổng hợp Tổng Cty CNTP Đồng Nai                              |
| 04/2020       | 31/05/2022     | Trưởng phòng nghiên cứu chiến lược phát triển sản phẩm Tổng Cty CNTP Đồng Nai |
| 01/6/2022     | 01/10/2022     | Phụ trách Văn phòng Tổng Cty CNTP Đồng Nai                                    |
| 10/2022       | Nay            | Chánh Văn phòng Tổng Cty CNTP Đồng Nai  |

Chức vụ công tác hiện nay tại:

TV HĐQT - Công ty CP TH Gỗ Tân Mai

Tổ chức đăng ký giao dịch

Chức vụ hiện đang nắm giữ

tại tổ chức khác:

Chánh Văn phòng TCT CNTP Đồng Nai

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2023: 419.611 cổ phần chiếm 9%/vốn điều lệ Công ty

Trong đó:

- Cá nhân : 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ

- Đại diện : 419.611 cổ phần, chiếm 9,00% vốn điều lệ Công ty (Đại diện cho Tổng công ty Công nghiệp Thực phẩm Đồng Nai)

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

#### **PHẠM LAN ĐÌNH** - Thành viên hội đồng quản trị

Họ và tên : **PHẠM LAN ĐÌNH**

Giới tính : Nam

Ngày sinh : 1966

Nơi sinh : Biên Hòa

Số CCCD : 075066011216 cấp ngày 21/09/2021 Đồng Nai

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Địa chỉ thường trú : 277/6, đường Trần Quốc Toản, Khu phố 4, P. Bình Đa, TP Biên Hòa- Đồng Nai

Số điện thoại liên lạc : 0919 942 945

Trình độ chuyên môn : Cao đẳng ngân hàng

Quá trình công tác

| <i>Từ năm</i> | <i>Đến năm</i> | <i>Chức danh</i>  |
|---------------|----------------|---|
| 1990          | 1991           | NV Phòng kế toán tại XNCB thực phẩm Xuất Khẩu ĐNai        |
| 06/1995       | 12/1995        | NV Phòng kế toán CS chăn nuôi và chế biến Tăgs Thanh Bình |
| 1996          | 02/2010        | KTT Công ty TNHH Thanh Bình                               |
| 03/2010       | nay            | P.ĐD Tài chính Công ty TNHH Thanh Bình                    |

Chức vụ công tác hiện nay tại Tổ

Thành viên hội đồng quản trị

chức đăng ký giao dịch

: Công ty CP Tổng hợp Gỗ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- P.ĐD Tài chính Công ty TNHH Thanh Bình

- Trưởng ban kiểm soát Cty Cổ Phần Cơ Khí Đồng Lược

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời 31/12/2023: 100 cổ phần chiếm 0,002%/vốn điều lệ



Trong đó:

- Cá nhân : 100 cổ phần
- Đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan: Không

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### **PHẠM NGỌC TUYẾT VÂN – KTT Công ty**

Họ và tên : **PHẠM NGỌC TUYẾT VÂN**  
Giới tính : Nữ  
Ngày sinh : 06/09/1975  
Nơi sinh : Biên Hòa  
Số CCCD : 075175010471 cấp ngày 09/08/2021 tại Cục cảnh sát QLHC về TT xã hội Đồng Nai  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 4/44, Tổ 3, KP.7, P. Tam Hiệp, Biên Hòa, Đồng Nai  
Số điện thoại liên lạc : 0909 932 569  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân quản trị kinh doanh, Cử nhân TC Kế toán  
Quá trình công tác

| <i>Từ năm</i> | <i>Đến năm</i> | <i>Chức danh</i>                           |
|---------------|----------------|--|
| 1995          | 1998           | NV Nhà máy Bia Đồng Nai                    |
| 1998          | 2010           | NV Kế toán Công ty CP TH Gõ Tân Mai        |
| 2010          | 25/4/2016      | Phó phòng Kế toán Công ty CP TH Gõ Tân Mai |
| 5/2016        | nay            | Kế toán trưởng Công ty CP TH Gõ Tân Mai    |

Chức vụ công tác hiện nay : Kế toán trưởng  
tại tổ chức đăng ký giao dịch: Cty CP Tổng hợp Gõ Tân Mai

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2023: 700 cổ phần chiếm 0,015%/ vốn điều lệ Công ty.

Trong đó:

- Cá nhân : 700 cổ phần, chiếm 0,015% vốn điều lệ
- Đại diện : 0

Số cổ phần của những người có liên quan:

Cha: Phạm Văn Sơ, sở hữu 12.850 cổ phần, chiếm 0,275% vốn điều lệ

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### **2.2. Sơ yếu lý lịch các thành viên Ban giám đốc**

Ban giám đốc gồm :

Bà Dương Thị Mỹ Dung

- Phó CT. HĐQT kiêm Giám đốc Công ty



Trong đó: Sơ yếu lý lịch của (Bà) Dương Thị Mỹ Dung đã được trình bày ở phần sơ yếu lý lịch của HĐQT.

### 2.3. Trưởng ban kiểm soát:

Họ và tên : **LÊ THỊ XUÂN HẰNG**  
Giới tính : Nữ  
Ngày sinh : 26/05/1985  
Nơi sinh : Biên Hòa , Đồng Nai  
Số CCCD : 083185017993 cấp ngày 27/08/2022 tại Đồng Nai  
Quốc tịch : Việt Nam  
Dân tộc : Kinh  
Địa chỉ thường trú : 24<sup>a</sup>, KP3, P. Quyết Thắng, Biên Hòa, ĐN  
Số điện thoại liên lạc : 0917861862  
Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán  
Quá trình công tác

| <i>Từ năm</i> | <i>Đến năm</i> | <i>Chức danh</i>                              |
|---------------|----------------|---|
| T9/2007       | 2020           | NV kế toán Công Ty CP TH Gõ Tân Mai           |
| T6/2020       | nay            | Trưởng Ban kiểm soát Công Ty CP TH Gõ Tân Mai |

Chức vụ công tác hiện nay

tại Tổ chức đăng ký giao dịch : Trưởng ban kiểm soát

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: TV Bks Cty CP CB Hàng Xuất Khẩu

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 31/12/2023: 7.500 cổ phần chiếm 0,16% vốn điều lệ Công ty.

Trong đó:

- Cá nhân : 7.500 cổ phần

- Đại diện : 0 cổ phần

Số cổ phần của những người có liên quan:

Cha: Lê Quý Hồng, sở hữu 3.000 cổ phần, chiếm 0,064% vốn điều lệ

Anh: Lê Quý Minh, sở hữu 7.900 cổ phần, chiếm 0,17% vốn điều lệ

Những khoản nợ đối với Công ty: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

### 2.4. Số lượng cán bộ, nhân viên

- Số lượng cán bộ, nhân viên cuối kỳ (31/12/2023) : 73 CB CNV

- Tổng quỹ lương thực hiện trong năm 2023 : 8.355 triệu đồng

- Chính sách đối với người lao động :

#### \* Chính sách đào tạo:

Đào tạo tay nghề, nghiệp vụ chuyên môn được tổ chức:

- Bố trí lao động mới xen kẽ với lao động có tay nghề để kèm cặp về lý thuyết và thực hành vừa học vừa làm. Công ty tổ chức thi nâng cấp nâng bậc để nâng cao tay nghề theo định kỳ hàng năm.
- Những cán bộ có thời gian làm việc lâu năm tại công ty, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, có trình độ năng lực cơ bản, có tinh thần cầu tiến, đáp ứng được nhu cầu công việc mới khi tốt nghiệp khi gửi đi học được Công ty trả lương và kinh phí học tập. Sau khi học tập về làm việc tại Công ty ít nhất 5 năm, nếu dưới 5 năm hoặc chuyển công tác đi nơi khác do yêu cầu cá nhân hoặc nghỉ việc thì phải bồi thường toàn bộ chi phí mà Công ty đã đài thọ khi đi học.
- Công ty khuyến khích CB.CNV đi học ngoài giờ để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

**\* Chính sách khen thưởng và kỷ luật:**

- Nhằm thúc đẩy sản xuất, nâng cao hiệu quả SXKD khi hoàn thành vượt chỉ tiêu được giao, Công ty đã ban hành quy chế khen thưởng, kỷ luật để động viên cá nhân tập thể có thành tích trong lao động sản xuất đồng thời ngăn chặn hành vi vi phạm nội quy, quy chế của Công ty làm ảnh hưởng đến lợi ích chung.
- Công ty luôn đảm bảo lợi ích cho người lao động về lương, phụ cấp, và các khoản phúc lợi khác cũng như Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ chính sách Nhà nước quy định đối với người lao động về BHXH, BHYT, BH thất nghiệp... tạo điều kiện cho người lao động yên tâm làm việc và gắn bó lâu dài với Công ty.

**3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

a. Các khoản đầu tư lớn : không có

**4. Tình hình tài chính**

a. Tình hình tài chính

ĐVT : triệu đồng

| Chỉ tiêu  | Thực hiện Năm 2023 | Thực hiện Năm 2022 |
|---|--------------------|--------------------|
| Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi NH: |                    |                    |
| Tổng giá trị tài sản  | 133.386            | 99.697             |
| Doanh thu thuần   | 91.860             | 45.677             |
| Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh   | 12.677             | 7.898              |
| Lợi nhuận khác  | 37                 | (12)               |
| Lợi nhuận trước thuế  | 12.714             | 7.886              |
| Lợi nhuận sau thuế  | 10.104             | 6.176              |
| Tỷ lệ trả cổ tức  | 8%                 | 8%                 |



b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

| Các chỉ tiêu                             | Năm 2023 | Năm 2022 | Ghi chú |
|--|----------|----------|---------|
| 1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán       |          |          |         |
| + Hệ số thanh toán ngắn hạn:             |          |          |         |
| TSLĐ/Nợ ngắn hạn                         | 2        | 3,53     |         |
| + Hệ số thanh toán nhanh:                |          |          |         |
| (TSLĐ–Hàng tồn kho) /Nợ ngắn hạn         | 1,71     | 2,48     |         |
| 2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn                |          |          |         |
| Hệ số Nợ/Tổng tài sản                    | 0,33     | 0,17     |         |
| Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu                  | 0,5      | 0,20     |         |
| 3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động        |          |          |         |
| Doanh thu thuần /Tổng tài sản BQ         | 0,79     | 0,47     |         |
| 4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời         |          |          |         |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần | 0,11     | 0,14     |         |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Vốn chủ sở hữu | 0,12     | 0,08     |         |
| Hệ số Lợi nhuận sau thuế /Tổng tài sản   | 0,08     | 0,06     |         |
| Hệ số L.nhuận từ h.động k.doanh/DTT      | 0,14     | 0,17     |         |

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần:

Tổng số cổ phần đang lưu hành 4.662.350 cổ phần, mệnh giá 10.000 đ/cổ phần; bao gồm 01 loại cổ phần : cổ phiếu phổ thông.

Trong đó :

Số lượng chuyển nhượng tự do : 4.662.350 cổ phiếu

Số lượng hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu

Cơ cấu cổ đông tại ngày 31/12/2023

| Stt       | Tên cổ đông       | Số cổ phần sở hữu | Giá trị (VNĐ)         | % vốn điều lệ |
|-----------|-------------------|-------------------|-----------------------|---------------|
| <b>I.</b> | <b>Trong nước</b> | <b>4.662.350</b>  | <b>46.623.500.000</b> | <b>100</b>    |
|           | Tổ chức           | 4.037.900         | 40.870.000.000        | 86,61         |



|           |                          |                  |                       |            |
|-----------|--------------------------|------------------|-----------------------|------------|
|           | Cá nhân                  | 624.450          | 6.244.500.000         | 13,39      |
|           | <i>Trong đó:</i>         |                  |                       |            |
|           | 1. Cổ đông nhà nước      | 1.544.300        | 15.443.000.000        | 33,12      |
|           | 2. Cổ đông trong Công ty |                  |                       |            |
|           | - HĐQT, BGD, BKS         | 20.950           | 209.500.000           | 0,45       |
|           | - CBCNV                  | 17.650           | 176.500.000           | 0,38       |
|           | - Cổ phiếu quỹ           | -                | -                     | -          |
|           | 3. Cổ đông bên ngoài     | 3.079.450        | 30.794.500.000        | 66,05      |
| <b>II</b> | <b>Nước ngoài</b>        | -                | -                     | -          |
|           | Tổ chức                  |                  |                       |            |
|           | Cá nhân                  | -                | -                     | -          |
|           | <b>Tổng cộng</b>         | <b>4.662.350</b> | <b>46.623.500.000</b> | <b>100</b> |

Về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần tổng hợp Gỗ Tân Mai là 0% Theo văn bản số 5440/UBCK-PTTT ngày 14/08/2023 của Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước về việc hồ sơ thông báo tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty Cổ phần tổng hợp Gỗ Tân Mai ở mức 0% là đầy đủ, hợp lệ theo quy định tại Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính Phủ, Công ty đã công bố thông tin đầy đủ trên website của Công ty đúng quy định.

- b. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: không phát sinh
- c. Giao dịch cổ phiếu quỹ: không phát sinh
- d. Các chứng khoán khác: không phát sinh

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban điều hành:**

#### **1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

Trong năm 2023 hoạt động chính của Công ty là sản xuất ván ép, cho thuê bất động sản, kinh doanh mua bán nông sản. Tình hình SXKD của xí nghiệp gặp nhiều khó khăn do việc tiêu thụ của ván ép rất chậm, đơn hàng gia công veneer rất ít.

Xí nghiệp ván ép đang đối mặt với hàng tồn kho lớn, đơn hàng ván ép giảm nhưng ngành chế biến, xuất khẩu gỗ nói chung và công ty nói riêng vẫn hy vọng trong năm 2024 tình hình SXKD sẽ được cải thiện.

Đồng thời khách hàng thuê kho của Công ty cũng có nhiều khó khăn, kinh doanh không hiệu quả, ngừng hoạt động từ đó giảm doanh thu cho thuê kho của Công ty nhưng

hiện nay việc cho thuê kho tương đối ổn định, công ty luôn đôn đốc thu hồi nợ của khách hàng.

Mặc dù có một số khó khăn, nhưng công ty luôn nhận được sự tin nhiệm của các cổ đông đặc biệt sự hỗ trợ của Công ty TNHH Thanh Bình, Tổng Cty Công Nghiệp Thực Phẩm Đồng Nai (đại diện phần vốn góp của nhà nước). Ban lãnh đạo Công ty luôn theo sát tình hình SXKD để đề ra các quyết định phù hợp, kịp thời ...đảm bảo quá trình sản xuất được liên tục.

Tình hình cho thuê kho, nhà xưởng đã được khai thác toàn bộ diện tích, nhà xưởng cho thuê. Doanh thu kho vận trong năm 2023 là 18.930 triệu đồng.

Xí nghiệp Ván ép Tân Mai doanh thu 21.897 triệu đồng và lợi nhuận 558 triệu đồng.

Về kinh doanh mua bán nông sản quý 4/2023 đem lại doanh thu cho công ty : 51.033 triệu đồng.

## **2. Tình hình tài chính**

### *a. Tình hình tài sản*

Tình hình tài sản của Công ty năm 2023 ghi nhận tăng so với cùng kỳ năm trước. Tổng tài sản của Công ty đầu kỳ 99.697 triệu đồng trong đó tài sản ngắn hạn 39.377 triệu đồng chiếm tỷ trọng 39,50%, tài sản dài hạn 60.320 chiếm tỷ trọng 60,50%

Về cơ cấu tổng tài sản của Công Ty tại ngày 31/12/2023 : 133.386 triệu đồng trong đó tài sản ngắn hạn 76.306 triệu đồng tăng 93,78% tương ứng mức tăng 36.928 triệu đồng, còn đối với tài sản dài hạn ghi nhận giảm 5,36% so với năm 2022 tương ứng mức giảm 3.240 triệu đồng

Đầu tư tài chính ngắn hạn : 12.370 triệu đồng

Trong năm phát sinh nợ khó đòi của khách hàng thuê kho. Công ty đã trích 20% số tiền là 199 triệu đồng

Các khoản nợ khó đòi cũ Công ty đã trích dự phòng 100%.

### *b. Tình hình nợ phải trả :*

Tình hình nợ và biến động về các khoản nợ.

Nợ phải trả đầu kỳ 16.921 triệu đồng, cuối kỳ 44.236 triệu đồng. Bao gồm: nợ phải trả



ngắn hạn 38.201 triệu đồng và nợ phải trả dài hạn 6.035 triệu đồng.

Về các khoản vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn trong năm 2023 là 26.410 triệu đồng Công ty đã thực hiện vay nợ ngắn hạn tại ngân hàng Nông Nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Đồng Nai để bổ sung vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Khả năng thanh toán nợ của Công ty tương đối tốt, Công ty chủ động được việc thanh toán kịp thời các khoản tiền phục vụ cho hoạt động liên quan đến quá trình SXKD của đơn vị. Cuối năm, Công ty đã tiến hành đối chiếu, xác nhận công nợ đối với các khoản nợ phải trả cần được đối chiếu theo quy định.

*c. Tình hình nợ phải thu ngắn hạn cuối kỳ 50.741 triệu đồng:*

- Phải thu khách hàng 52.773 triệu đồng, trả trước người bán 181 triệu đồng và phải thu ngắn hạn khác 382 triệu đồng. Dự phòng nợ phải thu ngắn hạn khó đòi 2.595 triệu đồng. Cuối năm, Công ty có tiến hành thủ tục đối chiếu công nợ phải thu với khách hàng.

**- Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:**

Hoàn thiện mô hình tổ chức và tái cấu trúc toàn công ty, bổ sung, điều chuyển lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình thực tế SXKD tại đơn vị.

Khuyến khích người lao động cùng quản lý và phát huy sáng kiến, tiết kiệm trong sản xuất. Thực hiện tốt công tác nhân sự và tuyển dụng lao động.

**3. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

- Bám sát thị trường, đảm bảo duy trì hoạt động sản xuất ván ép, ván venner tại đơn vị;

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đảm bảo năng suất, chất lượng sản phẩm;

- Đảm bảo việc làm, thu nhập cho người lao động;

- Quản lý tốt các chi phí để đảm bảo kinh doanh có hiệu quả. Cố gắng được duy trì chi trả hàng năm

- Tìm thêm nhà xưởng mới để bù đắp nguồn thu từ KCN Biên Hòa 1 do chuyển đổi công năng KCN Biên Hòa 1 thành khu đô thị – thương mại – dịch vụ. Lộ trình thực hiện di dời từ nay đến hết năm 2025



#### **4. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:**

+ Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam

+ Ý kiến của Kiểm toán viên: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính”

+ Giải trình của Giám đốc Công ty về tăng lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 đã được đăng tải trên trang website: [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn) (mục Quan hệ cổ đông).

#### **IV. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của công ty**

##### **1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2023 là năm còn nhiều khó khăn trong SXKD, đặc biệt là việc giảm sức mua của ngành chế biến gỗ.

Công tác quản lý tài chính được thực hiện đúng chế độ, chính sách quy định của nhà nước về quản lý tài chính. Quản lý tốt các nguồn thu, chi, đảm bảo cân đối đủ vốn đáp ứng yêu cầu SXKD. Thực hiện đầy đủ chế độ nghĩa vụ nộp thuế, ngân sách nhà nước.

##### **2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty**

Hội đồng quản trị đánh giá cao nỗ lực của Ban giám đốc công ty trong việc điều hành hoạt động và công tác quản lý trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế thị trường. HĐQT Công ty tiếp tục nâng cao hoạt động giám sát, chỉ đạo đối với Ban Giám đốc để triển khai đúng việc thực hiện theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Giám đốc công ty đã có sự chỉ đạo, điều hành sát sao các mặt hoạt động của Công ty đồng thời đã có những báo cáo kịp thời lên HĐQT để đưa ra các điều chỉnh về chiến lược khi tình hình thị trường có sự chuyển biến mới.

Chính sách cổ tức của Công ty luôn giữ ở mức ổn định qua các năm.

##### **3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

Năm 2023, Công ty sẽ tiếp tục đối diện với khó khăn về nhiều mặt tuy nhiên, Hội đồng quản trị tiếp tục định hướng để duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh đưa công ty dần đi vào ổn định.

## V. Quản trị công ty

a. Hội đồng quản trị

b. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

| Stt | Thành viên HĐQT       | Chức danh | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) | Hình thức          | SL chức danh TV HĐQT tại các cty khác |
|-----|-----------------------|-----------|---|--------------------|---------------------------------------|
| 1   | Ông Phạm Đức Bình     | Chủ tịch  | 47,01                                   | TV không điều hành | 4                                     |
| 2   | Bà Dương Thị Mỹ Dung  | T. viên   | 24,39                                   | TV điều hành       | 0                                     |
| 3   | Bà Lê thị Thanh Tuyên | T. viên   | 9,00                                    | TV không điều hành | 0                                     |
| 4   | Ông Phạm Lan Đình     | T. viên   | 0,002                                   | TV không điều hành | 0                                     |

c. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

d. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2023, HĐQT đã phát huy hiệu quả vai trò chỉ đạo điều hành trong việc định hướng, xây dựng kế hoạch hoạt động kinh doanh thông qua việc Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp thường kỳ theo các hình thức phù hợp để nghe Giám đốc Công ty báo cáo tình hình sản xuất kinh doanh và kế hoạch sản xuất kinh doanh của kỳ tiếp theo.

Hoạt động của HĐQT theo đúng điều lệ Công ty, qui chế hoạt động của HĐQT.

Chủ tịch HĐQT và các thành viên thường xuyên, giám sát, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện nội dung đã được HĐQT thông qua tại các cuộc họp HĐQT, các Nghị quyết đã được ban hành.

Theo uỷ quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo Tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam.

Các Nghị quyết được thông qua đều được Hội đồng quản trị giao cho Ban Giám đốc triển khai thực hiện và báo cáo Hội đồng quản trị.

Công bố thông tin theo quy định đảm bảo các thông tin được công bố đúng thời hạn, chính xác, đầy đủ.

Thực hiện tốt nghĩa vụ đối với ngân sách Nhà nước, mang lại hiệu quả cho cổ đông và thu nhập ổn định cho người lao động của Công ty.

Năm 2023, HĐQT công ty có 05 cuộc họp. Nội dung và kết quả các cuộc họp thể hiện qua các nghị quyết/biên bản như sau :

| Stt | Số Biên bản/ Nghị Quyết | Ngày       | Nội dung   |
|-----|-------------------------|------------|--|
| 01  | 01/NQ.HĐQT              | 06/03/2023 | -Thống nhất ngày ĐKCC để thực hiện quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 và tạm ứng cổ tức |



|    |             |            |  |
|----|-------------|------------|--|
|    |             |            | bằng tiền năm 2022   |
| 02 | 02/NQ.HĐQT  | 06/03/2023 | -V/v từ nhiệm thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2021-2025 bà Phạm Ngọc Tuyết Vân  |
| 03 | 03/NQ.HĐQT  | 06/03/2023 | - Thông qua kế hoạch SXKD năm 2023   |
| 04 | 04/NQ.HĐQT  | 06/03/2023 | - Thông qua kế hoạch đầu tư năm 2023   |
| 05 | 04a/NQ.HĐQT | 29/06/2023 | -Thông qua báo cáo SXKD 5 tháng đầu năm 2023   |
| 06 | 05/NQ.HĐQT  | 24/07/2023 | -Thống nhất báo cáo hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2023<br>- Thông qua đầu tư thêm nhà xưởng để tăng nguồn thu và giá trị lâu dài của Công ty<br>- Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tại Công ty là 0% |
| 07 | 06/NQ.HĐQT  | 24/07/2023 | -Thông qua việc vay vốn và thế chấp tài sản  |
| 08 | 07/NQ.HĐQT  | 24/07/2023 | -Thông qua ký hợp đồng giữa Công ty với tổ chức có liên quan   |
| 09 | 08/NQ.HĐQT  | 01/11/2023 | -Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam kiểm toán BCTC năm 2023   |
| 10 | 09/NQ.HĐQT  | 07/12/2023 | -Thông qua dự ước kết quả SXKD năm 2023 và kế hoạch SXKD năm 2024  |

e. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: *Không có*

f. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: *Không có*

g. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Tất cả thành viên HĐQT đều có chứng chỉ về quản trị công ty

h. Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

| Stt | Thành viên Ban kiểm soát | Chức danh      | Tỷ lệ sở hữu CP có quyền biểu quyết (%) |
|-----|--------------------------|----------------|---|
| 1   | Bà Lê Thị Xuân Hằng      | Trưởng ban     | 0,16                                    |
| 2   | Bà Nguyễn Thị Kim Trang  | Kiểm soát viên | -                                       |
| 3   | Bà Mai Xuân              | Kiểm soát viên | -                                       |

i. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Hoạt động chính của Ban kiểm soát là thay mặt cổ đông giám sát hoạt động của HĐQT và Ban giám đốc trong công tác quản lý và điều hành, đảm bảo tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Trong năm 2023, Ban Kiểm soát đã hoạt động theo chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Công ty. BKS tham gia các cuộc họp HĐQT và Ban giám đốc để nắm bắt tình hình Công ty.

Trong năm, Ban kiểm soát tiến hành họp 2 lần, triển khai công tác giám sát như sau:

+ Phân công cho các kiểm soát viên giám sát việc thực hiện trong các lĩnh vực hoạt động SXKD và điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc Công ty, các quy chế, nghị quyết.

+ Soát xét báo cáo tài chính năm 2023.

Trong năm 2023, ban kiểm soát không nhận được bất cứ yêu cầu nào cần phải có quyết định kiểm tra bất thường đối với hoạt động công ty.

**Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát**

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Công ty chi tiền lương, thưởng, thù lao HĐQT, Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng, Ban kiểm soát năm 2023:

| Stt              | Thành viên              | Chức vụ        | Tiền lương         | Thù lao            | Cộng                 |
|------------------|-------------------------|----------------|--------------------|--------------------|----------------------|
| 1                | Ông Phạm Đức Bình       | CT. HĐQT       |                    | 60.000.000         | 60.000.000           |
| 2                | Bà Dương Thị Mỹ Dung    | PCT.HĐQT-GĐCty | 336.423.819        | 48.000.000         | 384.423.819          |
| 3                | Bà Phạm Ngọc Tuyết Vân  | KTT            | 289.791.808        | 12.000.000         | 301.791.808          |
| 4                | Bà Lê Thị Thanh Tuyền   | TV HĐQT        |                    | 36.000.000         | 36.000.000           |
| 5                | Ông Phạm Lan Đình       | TV HĐQT        |                    | 36.000.000         | 36.000.000           |
| 6                | Bà Lê Thị Xuân Hằng     | Trưởng BKS     | 184.578.155        |                    | 184.578.155          |
| 7                | Bà Mai Xuân             | Kiểm soát viên |                    | 18.000.000         | 18.000.000           |
| 8                | Bà Nguyễn Thị Kim Trang | Kiểm soát viên |                    | 18.000.000         | 18.000.000           |
| <b>Tổng cộng</b> |                         |                | <b>810.793.782</b> | <b>228.000.000</b> | <b>1.038.793.782</b> |

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: không phát sinh

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: không có

d. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ :



- Trong năm 2023 Công ty sử dụng dịch vụ sửa chữa tại Công ty TNHH Thanh Bình: 42 triệu đồng

| STT | Tên tổ chức/ cá nhân    | Mối quan hệ với Cty   | Số Giấy NSH | Địa chỉ trụ sở/ địa chỉ liên hệ                             | Thời điểm giao dịch với Cty | Số Nghị quyết | Nội dung, số lượng giao dịch |
|-----|-------------------------|-----------------------|-------------|---|-----------------------------|---------------|------------------------------|
| 1   | Công ty TNHH Thanh Bình | Cổ đông sở hữu 47,01% | 3600351358  | 173/374, đường Điều Xiển, KP8, P. Long Bình, Biên Hòa, Đnai | 25/07/2023                  | 07/NQ. HĐQT   | Mua bán nông sản             |

e. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:


Mô hình quản trị với cơ cấu bộ máy quản lý hiện tại chưa đáp ứng nhu cầu quản trị điều hành của Ban Giám đốc. Công ty cần chú trọng hơn trong công tác điều hành và quản lý nguồn lực hiện có, phấn đấu nâng cao năng lực hoạt động, nhằm đảm bảo hiệu quả quản trị của Hội đồng quản trị đối với bộ máy điều hành công ty.

#### VI. Báo cáo tài chính:

+ Ý kiến kiểm toán: “Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Tổng hợp Gỗ Tân Mai tại ngày 31 tháng 12 năm 2023, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính” Được đăng tải trên trang website [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn) (mục Quan hệ cổ đông)

+ Giải trình của Giám đốc Công ty về tăng lợi nhuận sau thuế năm 2023 so với cùng kỳ năm 2022 đã được đăng tải trên trang website: [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn) (mục Quan hệ cổ đông).

+ Báo cáo tài chính được kiểm toán: Được đăng tải trên trang website: [www.wood-tanmai.com.vn](http://www.wood-tanmai.com.vn) (mục Quan hệ cổ đông)

**ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT**  
  
**GIÁM ĐỐC**  
**DƯƠNG THỊ MỸ DUNG**